

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phân cấp cho cơ quan chủ quản quyết định giao quyền
tự chủ tài chính đối với đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 119/2020/QH14 ngày 19 tháng 6 năm 2020 của Quốc hội về thí điểm tổ chức mô hình chính quyền đô thị và một số cơ chế, chính sách đặc thù phát triển thành phố Đà Nẵng;

Căn cứ Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21 tháng 6 năm 2021 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Thông tư số 56/2022/TT-BTC ngày 16 tháng 9 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn một số nội dung về cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập; xử lý tài sản, tài chính khi tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập;

Theo đề nghị của Sở Tài chính tại Tờ trình số 77/TTr-STC ngày 01 tháng 11 năm 2022, ý kiến thẩm định của Sở Tư pháp tại Công văn số 4130/STP-XDKTVB ngày 16 tháng 11 năm 2022 và ý kiến biểu quyết của các thành viên UBND thành phố tại cuộc họp ngày 08 tháng 12 năm 2022.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phân cấp cho các Sở, ban, ngành và Ủy ban nhân dân các quận là đơn vị dự toán ngân sách thuộc Ủy ban nhân dân thành phố Đà Nẵng (gọi tắt là cơ quan chủ quản) quyết định giao quyền tự chủ tài chính cho các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc.

Điều 2. Cơ quan chủ quản có trách nhiệm thực hiện giao quyền tự chủ tài chính cho các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc theo quy định tại Thông tư số 56/2022/TT-BTC ngày 16 tháng 9 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Tài chính và gửi các Quyết định giao quyền tự chủ tài chính của các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc về Sở Tài chính và Sở Nội vụ để theo dõi, tổng hợp, báo cáo.

Điều 3. Hiệu lực thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 21 tháng 12 năm 2022.

2. Các Quyết định sau đây hết hiệu lực thi hành kể từ ngày Quyết định này có hiệu lực thi hành, gồm:

a) Quyết định số 1000/QĐ-UBND ngày 01 tháng 02 năm 2007 của UBND thành phố về việc ủy quyền cho cơ quan chủ quản giao quyền tự chủ tài chính đối với đơn vị sự nghiệp công lập;

b) Quyết định số 40/2018/QĐ-UBND ngày 27 tháng 11 năm 2018 của UBND thành phố về việc phân cấp cho cơ quan chủ quản quyết định giao quyền tự chủ tài chính đối với đơn vị sự nghiệp công lập trong lĩnh vực sự nghiệp kinh tế và sự nghiệp khác.

3. Trường hợp các văn bản được dẫn chiếu trong Quyết định này sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế thì áp dụng theo quy định của các văn bản mới đó.

Điều 4. Chánh Văn phòng UBND thành phố; Giám đốc các Sở: Tài chính, Nội vụ, Tư pháp; Thủ trưởng các Sở, ban, ngành và Chủ tịch UBND các quận thuộc UBND thành phố căn cứ Quyết định này thực hiện. /

Nơi nhận:

- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Tài chính, Vụ pháp chế - Bộ Tài chính;
- Cục Kiểm tra VBQPPL - Bộ Tư pháp;
- TVTU, TT HĐND TP;
- CT và các PCT UBND TP;
- Đoàn ĐBQH thành phố;
- Kiểm toán NN KV3;
- UBND TP;
- Sở Tư pháp;
- Các Sở, Ban, ngành, đoàn thể;
- Kho bạc Nhà nước Đà Nẵng;
- Đài PTTH ĐN, Báo Đà Nẵng;
- Cổng thông tin điện tử TPĐN;
- Văn phòng UBND thành phố;
- Lưu: VT, STC.

30/11

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

CHỦ TỊCH



Hồ Kỳ Minh